

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2018/HNGĐ-ST.**

Ngày: 23/01/2018.

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Lắm.
2. Ông Võ Đăng Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 243/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017, về việc “ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2017 và Thông báo thời gian mở lại phiên Tòa số 02/2018/TB-TA, ngày 02/01/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố Lạc Hưng 2, thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Diệp V, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – chị Hoàng Thị Th yêu cầu:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã G vào năm 2016. Trải qua quá trình chung sống, vợ chồng sống không có hạnh phúc, nguyên nhân xuất phát từ việc vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhường nhịn lẫn nhau, dẫn đến tình trạng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng và chị Th đã chủ động sống ly thân với anh V, sau đó làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình xác minh thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án thể hiện: bị đơn anh Đỗ Diệp V có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn 2, xã G, huyện Tánh Linh; mặc dù đã được thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Th và Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh V vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo quy định.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – chị Th đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Riêng bị đơn – anh V không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70 và 72 BLTTDS.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 146, 147, 203, 227 và 228 BLTTDS; Điều 56 Luật HNGĐ; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Xử cho chị Th được ly hôn với anh V; Về án phí: Chị Th phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, sau khi nghe đương sự trình bày, nghe tranh luận, nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Tánh Linh nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn – anh Đỗ Diệp V vắng mặt tại phiên tòa. Mặc dù Tòa án đã niêm yết hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên Tòa đến lần thứ hai nhưng anh V vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị Th và anh Đỗ Diệp V tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã G vào năm 2016. Tại phiên Tòa hôm nay, chị Th vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh V. Bởi vì cuộc sống hôn nhân giữa chị Th và anh V sau khi kết hôn không hạnh phúc, vợ chồng thường nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tin tưởng nhường nhịn lẫn nhau, dẫn đến những mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng; chị Th hiện nay cũng không còn tình cảm gì với anh V, không mong muốn vợ chồng đoàn tụ chung sống mà cương quyết ly hôn. Điều này phù hợp với kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Th, anh V tại địa phương. Trong khi đó, quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo cho anh V biết

việc chị Th làm đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh V không hợp tác, không thực hiện quyền cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Toà án không thể tiến hành hoà giải đoàn tụ được mà phải đưa vụ án ra xét xử công khai. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của chị Th và anh V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho Th được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, chị Th và anh V chưa có con chung; chị Th không có yêu cầu gì về con chung khi ly hôn nên HĐXX không xem xét đến.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: Cần buộc chị Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; các Điều 146, 147, 203; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014;
- Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Th được ly hôn với anh Đỗ Diệp V.
- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số N.0012141 ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Chị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/01/2018. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Tánh Linh;
- UBND xã G;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hạ Hải Hồ